**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 25**

**Tên bài học: Bài: MỞ RỘNG VỐN TỪ: THIÊN NHIÊN**

**Tuần: 24 Tiết: 237 Ngày dạy: 29/2/2025**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Sau tiết học HS biết:

- Mở rộng được vốn từ về thiên nhiên (từ ngữ chỉ màu sắc); đặt được câu có từ ngữ chỉ màu sắc của cây cối hoặc con vật.

- Nghe - kể được từng đoạn của câu chuyện *Sự tích cá thờn bơn* theo tranh và từ ngữ gợi ý; kể lại được toàn bộ câu chuyện.

- Kể được tên các con vật theo gợi ý.

***-*** Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***- Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Liên hệ đến bản thân điều thú vị và học được trong bài.

+ Chia sẻ với bạn những gì em biết qua bài học.

**-**Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương, trường lớp, bạn bè.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. **Đối với giáo viên**

 - Tranh ảnh, video clip truyện *Sự tích cá thờn bơn* (nếu có).

 - Thẻ từ, thẻ hình cho bài tập 3a.

**b. Đối với học sinh**

 - Sách giáo khoa

- Vở Bài tập Tiếng việt 2 tập hai.

- HS mang tới lớp một bài đọc về thiên nhiên đã tìm đọc.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 2p | ***1.Hoạt động khởi động*** – GV cho HS bắt bài hát– GV giới thiệu bài– GV ghi bảng tên bài | – HS hát.– HS lắng nghe.– HS quan sát. |
| 15p | ***2.Hoạt động 1: Luyện từ*** - GV gọi HS đọc yêu cầu của BT 3a, đọc mẫu.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm ghép các thẻ từ với thẻ hình cho phù hợp.- GV nhận xét.-GV yêu cầu HS đọc câu 3b và đọc mẫu.- GV nhận xét.- GV hướng dẫn HS đặt câu có từ ngữ vừa tìm được.- Nhận xét. | - HS nêu yêu cầu của BT 3a, đọc mẫu.- HS trao đổi trong nhóm, tìm từ ngữ phù hợp: - HS đọc yêu cầu câu 3b và đọc mẫu.- Vài cá nhân trình bày.b. *+ Đỏ - đỏ tươi, đỏ chót, đỏ tía …**+ Xanh- xanh ngắt, xanh um, xanh lơ, xanh ngát ...**+ Vàng – vàng tươi, vàng hoe, vàng khè …*- Lớp nhận xét – bổ sung.- HS đặt câu có từ ngữ vừa tìm được.*+ Những chùm hoa phượng nở đỏ tươi.**+ Cánh đồng lúa xanh um.**+ Mặt trời tỏa ánh nắng vàng tươi.*- Lớp nhận xét, bổ sung. |
| 19p | ***Hoạt động 2: Luyện câu*** - GV gọi HS đọc yêu cầu của BT 4 và mẫu.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi đặt câu theo tranh minh họa ở bài tập 4.- GV gọi vài HS trình bày trước lớp. - GV nhận xét, khuyến khích HS tìm thêm từ ngữ chỉ loài vật và đặc điểm ngoài tranh minh hoạ, khuyến khích HS nêu đặc điểm theo cách nhìn của các em, không áp đặt. - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT câu có từ ngữ chỉ màu sắc của cây cối hoặc con vật. - GV gọi vài HS đọc bài trước lớp.- GV nhận xét một số VBT của HS. | - HS đọc yêu cầu của BT 4 và mẫu.- HS đặt câu theo yêu cầu trong nhóm đôi.- HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu.*+ Chú chim bói cá có bộ lông xanh biêng biếc.**+ Những chiếc lá bàng non màu đỏ tía.**+ Bụi xương rồng xanh ngắt.**+ Chú gấu trúc có bộ lông màu đen trắng rất ngộ nghĩnh.**+ Con bồ câu nhà em có bộ lông trắng tinh.**+ Những bông hoa hướng dương màu vàng hoe đang đón nắng hè.* - Lớp nhận xét, bổ sung. - HS viết vào VBTTV2 câu có từ ngữ chỉ màu sắc của cây cối hoặc con vật. - Vài HS đọc bài trước lớp.- HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |
| 4p | ***3. Hoạt động củng cố và nối tiếp*** – Nêu lại nội dung bài – Nhận xét, đánh giá.– Về học bài, chuẩn bị  | – HS nêu lại nội dung bài.– Nhận xét, tuyên dương.– Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**